

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HS-ST
Ngày 11 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Hoàng Yên.

Bà Hà Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C; tên gọi khác: Không, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1967 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số Y, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/10; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thúy N, sinh năm 1944 có vợ là Phạm Thị N1, sinh năm 1968 (đã ly hôn); con 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019, có mặt.

2. Nông Thị H1; tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1979 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Tổ X1, khối T, đường T1, phường C1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: nữ; con ông Nông Văn H2, sinh năm

1954 và con bà Lộc Thị L, sinh năm 1954 (đã chết) có chồng là Đặng Quốc B, sinh năm 1976 (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số: 107/2012/HSST ngày 13/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích), chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến ngày 24/6/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Đức C1; tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số Z/Z1, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1956 và bà Hà Hồng N, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 01/4/2019 tại khu vực cổng B, đường T1, phường C1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tổ Công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện Nguyễn Đức C1 và Nông Thị H1 đi lên xe ô tô taxi biển kiểm soát 12A - 07521 do Nguyễn Tô H2 điều khiển có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy đã yêu cầu dừng xe kiểm tra, trong quá trình kiểm tra Nguyễn Đức C1 ngồi ở hàng ghế phía sau mở cửa kính xe vứt xuống nền đường cạnh cánh cửa xe bên phải phía sau 01 túi nilon, tổ công tác tiến hành thu giữ, kiểm tra túi nilon phát hiện bên trong túi có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa 100 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức C1 và Nông Thị H1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức C1 khai nhận: Bản thân Nguyễn Đức C1 thường sử dụng ma túy từ năm 2016 đến nay. Khoảng 22 giờ ngày 31/3/2019 Nguyễn Đức C1 gọi điện thoại cho taxi đón Nông Thị H1 ở khu vực Cổng B, phường C1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/4/2019 Nông Thị H1 gọi điện cho Nguyễn Đức C1 nhờ tìm lại người lái taxi do Nông Thị H1 quên tiền trên xe, Nguyễn Đức C1 gọi điện đến tổng đài taxi nhận được số điện thoại của lái xe Lê Anh Đ, Nguyễn Đức C1 gọi điện cho Lê Anh Đ bảo quên tiền trên xe thì Lê Anh Đ nói đã tìm lại nhưng không có, Nguyễn Đức C1 gửi số điện thoại của Lê Anh Đ cho Nông Thị H1 để Nông Thị H1 tự liên lạc, khoảng 01 tiếng sau Nông Thị H1 gọi điện lại cho Nguyễn Đức C1 nói việc

quên ma túy trên xe và nhờ Nguyễn Đức C1 lấy giúp nhưng Nguyễn Đức C1 không đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 01/4/2019 Nông Thị H1 lại gọi điện cho Nguyễn Đức C1 nhờ tìm lại ma túy trên xe taxi để Nông Thị H1 và Nguyễn Đức C1 cùng sử dụng, Nguyễn Đức C1 đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Đức C1 liên lạc được với Lê Anh Đ, qua điện thoại nhờ Lê Anh Đ kiểm tra đồ để quên ở hàng ghế phía sau, Lê Anh Đ trả lời đã kiểm tra nhưng không thấy, Nguyễn Đức C1 yêu cầu gặp Lê Anh Đ để trực tiếp tìm lại đồ nhưng Lê Anh Đ không đồng ý, Lê Anh Đ yêu cầu Nguyễn Đức C1 cho số điện thoại của Nông Thị H1 để Lê Anh Đ tự liên lạc, khoảng 16 giờ cùng ngày Nông Thị H1 gọi điện cho Nguyễn Đức C1 thông báo đã tìm được ma túy và rủ Nguyễn Đức C1 sang nhà Nông Thị H1 để lấy ma túy cùng nhau sử dụng, Nguyễn Đức C1 bắt taxi đến khu vực B thì thấy Nông Thị H1 cầm quả ổi ném về phía túi nilon trắng gần lề đường, Nguyễn Đức C1 hiểu ý trong túi nilon có chất ma túy đã đi đến nhặt túi nilon lên thấy trong túi có chất ma túy đá và ma túy ngựa, Nguyễn Đức C1 cầm túi nilon cùng Nông Thị H1 đi đến nơi xe taxi đỗ chờ. Nguyễn Đức C1, Nông Thị H1 vào xe đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy.

Tại cơ quan điều tra Nông Thị H1 khai nhận: Bản thân Nông Thị H1 thường sử dụng chất ma túy từ năm 2014 đến nay. Nông Thị H1 và Nguyễn Mạnh C có quan hệ tình cảm và thường mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Ngày 31/3/2019 Nông Thị H1 gọi điện cho Nguyễn Mạnh C nói đến nhà Nguyễn Mạnh C ăn cơm, được C đồng ý. Nông Thị H1 liên lạc với Nguyễn Đức C1 qua tin nhắn Facebook nhờ gọi hộ xe taxi đón Nông Thị H1 ở khu vực B, phường C1, thành phố L, Nông Thị H1 lên xe đi đến nhà Nguyễn Mạnh C ở thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, khi đến nơi Nông Thị H1 bảo lái xe chờ ngoài cửa, còn Nông Thị H1 đi vào nhà Nguyễn Mạnh C hai người rủ nhau đi lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy, sau đó cùng nhau lên xe taxi chờ sẵn ngoài cửa đi lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Mạnh C là người chỉ đường. Đến nơi Nguyễn Mạnh C yêu cầu dừng xe để Nguyễn Mạnh C một mình xuống xe đi mua ma túy, còn Nông Thị H1 ngồi trên xe ô tô chờ. Khoảng 30 phút sau Nguyễn Mạnh C quay lại và gật đầu ám hiệu cho Nông Thị H1 biết đã mua được ma túy và Nguyễn Mạnh C lên xe taxi cùng Nông Thị H1 đi về nhà Nguyễn Mạnh C ở thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường đi Nông Thị H1 và Nguyễn Mạnh C xảy ra mâu thuẫn cãi vã về chuyện tình cảm, Lê Anh Đ lái xe taxi can ngăn nhưng cả hai vẫn tiếp tục cãi vã, khi về đến thôn K, xã H, huyện C Nguyễn Mạnh C và anh Lê Anh Đ xảy ra mâu thuẫn, xô xát, Lê Anh Đ để Nông Thị H1 và Nguyễn Mạnh C ở lại và điều khiển xe taxi đi về. Sau khi xuống xe Nguyễn Mạnh C nhớ ra để quên ma túy trên xe taxi và bảo Nông Thị H1 tìm và lấy lại ma túy. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/4/2019 Nông Thị H1 gọi điện cho Nguyễn Đức C1 nhờ tìm lại người lái taxi và nói là Nông Thị H1 quên tiền trên xe, Nguyễn Đức C1 gửi số của Lê Anh Đ cho Nông Thị H1 thì Nông Thị H1 gọi điện thoại cho Lê Anh Đ nhờ tìm chìa khóa để quên

trên xe nhưng Lê Anh Đ từ chối vì đã đi ngủ. Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2019 Nông Thị H1 gọi điện cho Nguyễn Đức C1 kể lại việc đi mua ma túy cùng Nguyễn Mạnh C và nhờ Nguyễn Đức C1 lấy lại ma túy nhưng Nguyễn Đức C1 không đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 01/4/2019 Nông Thị H1 gọi điện cho Lê Anh Đ hẹn gặp thì Lê Anh Đ nói khi nào đi làm về sẽ gặp để Nông Thị H1 tìm lại đồ để quên. Sau đó Nông Thị H1 liên lạc với Nguyễn Đức C1 nhờ lấy lại ma túy với Lê Anh Đ và được Nguyễn Đức C1 đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 01/4/2019 Lê Anh Đ gọi điện cho Nông Thị H1 hẹn gặp Nông Thị H1 để Nông Thị H1 tự tìm lại đồ để quên trên xe thì Nông Thị H1 hẹn Lê Anh Đ đến khu vực ngõ K, đường T1, phường C1, thành phố L. Khoảng 30 phút sau Lê Anh Đ một mình đi xe taxi đến gặp Nông Thị H1, Nông Thị H1 tự lên xe taxi và tìm thấy túi nilon ma túy đá và 01 túi nilon chứa hơn 100 viên ma túy ngửa trong ngăn đựng đồ phía sau ghế lái xe taxi, Nông Thị H1 cho các túi nilon vào trong 01 túi nilon và buộc lại cầm xuống xe. Sau khi Lê Anh Đ đi khỏi, Nông Thị H1 để túi nilon chứa ma túy gần thùng rác cạnh đường rồi gọi điện cho Nguyễn Đức C1 hẹn đến khu vực gần nhà Nông Thị H1 để cùng mang ma túy đi trả Nguyễn Mạnh C. Nguyễn Đức C1 đi xe taxi đến khu vực ngõ K, đường T1, phường C1, thành phố L gặp Nông Thị H1, Nông Thị H1 cầm quả ổi ném về vị trí túi nilon chứa ma túy ra hiệu cho Nguyễn Đức C1, Nguyễn Đức C1 nhặt và cầm gói ma túy trong tay phải rồi cùng Nông Thị H1 đi lên xe taxi, khi xe đang đi hướng ra đường T1 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ ma túy.

Trên cơ sở lời khai của Nông Thị H1 và các tài liệu khác, cùng ngày 01/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mạnh C. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh C tại thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thu giữ: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa chất bột màu hồng, 01 túi nilon chứa 77 viên nén màu hồng và số tiền 3.180.000 đồng. Quá trình khám xét Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện Nguyễn Trung Đ1, sinh năm 1995 (con trai Nguyễn Mạnh C) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trung Đ1.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh C khai nhận: Bản thân C nghiện ma túy từ năm 1990 đến nay. Ngày 31/3/2019 Nông Thị H1 đến nhà bảo Nguyễn Mạnh C đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, Nguyễn Mạnh C đồng ý và rủ Nông Thị H1 lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy, Nguyễn Mạnh C cùng H1 đi xe taxi đợi sẵn mà Nông Thị H1 đi trước đó chờ sẵn ở ngoài cửa, Nguyễn Mạnh C chỉ đường cho lái xe chở lên khu vực Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Mạnh C bảo lái xe dừng xe sau đó một mình Nguyễn Mạnh C đi bộ đến khu vực đường đất cách chỗ taxi đỗ 100m mua 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 túi nilon chứa hơn 100 viên ma túy ngửa với người phụ nữ tên T (C không họ tên đệm và địa chỉ cụ thể) giá 9.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy Nguyễn Mạnh C quay lại xe taxi đỗ và gật đầu ra hiệu cho Nông Thị H1 việc đã mua được ma túy, yêu cầu lái xe về thôn K, huyện C,

tỉnh Lạng Sơn, khi xe đi đến khu vực Trạm kiểm soát liên ngành D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vì sợ bị lực lượng chức năng kiểm tra, Nguyễn Mạnh C cất giấu ma túy vào ngăn đựng đồ phía sau ghế lái xe taxi. Trên đường đi Nông Thị H1 và Nguyễn Mạnh C xảy ra mâu thuẫn cãi vã về chuyện tình cảm, anh Lê Anh Đ lái xe taxi can ngăn nhưng cả hai vẫn tiếp tục cãi vã, khi về đến thôn K, xã H, huyện C Nguyễn Mạnh C và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, xô xát, anh Đ để H1 và C ở lại và điều khiển xe taxi đi về. Sau khi xuống xe C nhớ ra để quên ma túy trên xe và bảo H1 đi tìm lại ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2019, do không có ma túy để sử dụng Nguyễn Mạnh C một mình đi đến khu vực Trung Tâm Thương mại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 túi nilon chứa hơn 80 viên ma túy ngửa với người phụ nữ tên T nêu trên giá 6.800.000 đồng, Nguyễn Mạnh C cất giấu ma túy vào túi áo khoác và đi về nhà ở thôn K. Ngày 01/4/2019 Nguyễn Mạnh C lấy 04 viên ma túy ngửa và một phần ma túy đá sử dụng cùng Nguyễn Thị Kim H2 (Nguyễn Thị Kim H2 đến nhà Nguyễn Mạnh C chơi được, Nguyễn Mạnh C mời sử dụng ma túy), số ma túy còn lại Nguyễn Mạnh C cất giấu trong nhà mục đích để sử dụng. Khi Nguyễn Mạnh C đang ở nhà và lấy 01 viên ma túy ngửa và ma túy đá chuẩn bị sử dụng thì có Nguyễn Danh T2 đến nhà chơi, cùng lúc đó lực lượng Công an thi hành lệnh khám xét chỗ ở và thu giữ toàn bộ chất ma túy của Nguyễn Mạnh C cất giấu.

Kết luận giám định số 139/KL-PC09 ngày 05/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng và 100 viên nén màu hồng có trong các túi nilon thu khi bắt quả tang Nông Thị H1 và Nguyễn Đức C1 đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 14,985 gam, 02 viên nén màu xanh trong túi nilon thu khi bắt quả tang Nông Thị H1 và Nguyễn Đức C1 có tổng khối lượng 0,192 gam, không tìm thấy chất ma túy. Chất tinh thể màu trắng, chất bột màu hồng và 77 viên nén màu hồng có trong các túi nilon thu khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Mạnh C đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 13,801 gam.

Tại cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nông Thị H1, Nguyễn Đức C1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Đức C1, Nông Thị H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 07 đến 08 năm tù, Nông Thị H1 từ 06 đến 07 năm tù, Nguyễn Đức C1 từ 05 đến 06 năm tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, do các bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa có gắn vòi hút; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng hồng. Số tiền 3.180.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng hồng không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực là có giá trị pháp lý.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 01/4/2019 tại khu vực cổng B, đường T1, phường C1, thành phố L, tổ Công tác Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Nguyễn Đức C1 và Nông Thị H1 có hành vi tàng trữ trái phép 14,985 gam chất ma túy Methamphetamine. Quá trình điều tra đã làm rõ, nguồn gốc 14,985 gam chất ma túy Methamphetamine là của Nguyễn Mạnh C mua về mục đích để sử dụng. Khám xét nơi ở của Nguyễn Mạnh C thu giữ 13,801 gam chất ma túy Methamphetamine mục đích Nguyễn Mạnh C cất giấu ma túy để sử dụng. Nguyễn Mạnh C phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng là 28,786 gam chất ma túy Methamphetamine, các bị cáo khai nhận mục đích mua chất ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số khối lượng chất ma túy Methamphetamine từ 05 gam đến dưới 30 gam thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là thuộc trường hợp phạm tội đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của bộ luật Hình sự và khi xét xử cần đánh giá về vai trò thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo cụ thể: Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C là người khởi xướng, chủ động giao dịch mua chất ma túy và số lượng tàng trữ chất ma túy lớn hơn các bị cáo khác nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn. Đối với bị cáo Nông Thị H1 là người trực tiếp tiếp nhận thông tin với bị cáo Nguyễn Mạnh C và là người thực hiện tích cực để tìm kiếm chất ma túy, còn bị cáo Nguyễn Đức C1 là người tiếp nhận với bị cáo Nông Thị H1 thông tin và trực tiếp mang chất ma túy lên xe ô tô taxi để đi sử dụng. Do đó, cần phải áp dụng xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Đức C1 chưa có án tích và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Riêng bị cáo Nông Thị H1 trước đó có 01 tiền án đã được đương nhiên xóa án tích và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, cho thấy bị cáo là người chấp hành pháp luật kém, đây cũng là tình tiết xem xét khi Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, thấy các bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Vật chứng gồm: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa có gắn vòi hút; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng, đây là chất ma túy và vật dụng để sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng hồng của Nông Thị H1; 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng của Nguyễn Đức C1, là phương tiện liên lạc sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 3.180.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng hồng của Nguyễn Mạnh C không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ tên Thúy bán ma túy tại khu vực Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do Nguyễn Mạnh C không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý trong vụ án. Đối với Nguyễn Thị Kim H2 và Nguyễn Danh T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, việc Nguyễn Mạnh C tàng trữ ma túy Nguyễn Thị Kim H2, Nguyễn Danh T2 không biết, Công an thành phố Lạng Sơn đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Kim H2, Nguyễn Danh T2 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với Lê Anh Đ, Nguyễn Tô H2 là lái xe taxi chở Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Đức C1 và Nông Thị H1. Lê Anh Đ sau khi có khách yêu cầu trả lại đồ quên trên xe đã kiểm tra xe nhưng không thấy đồ vật khách để quên, Lê Anh Đ hẹn Nông Thị H1 đến khu

vực B để Nông Thị H1 tự kiểm tra xe để lấy lại đồ, quá trình lái xe Lê Anh Đ, Nguyễn Tô H2 không biết việc Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Đức C1 và Nông Thị H1 tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy Lê Anh Đ, Nguyễn Tô H2 không liên quan đến việc phạm tội. Đối với Nguyễn Trung Đ1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình điều tra làm rõ nguồn gốc ma túy Đ1 tàng trữ không liên quan đến ma túy Nguyễn Mạnh C tàng trữ, Cơ quan điều tra đã khởi tố, xử lý trong vụ án riêng, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện C để xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nông Thị H1, Nguyễn Đức C1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/4/2019.

- Xử phạt bị cáo Nông Thị H1 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi 02 tháng 23 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam là từ ngày 01/4/2019 đến ngày 24/6/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C1 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01/4/2019.

2. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa có gắn vòi hút; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu trắng hồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng hồng.

(Chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2019 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

- Trả lại 3.180.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Mạnh C, số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054411.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại giấy Ủy nhiệm chi số: 51 ngày 28/6/2019 của Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nông Thị H1, Nguyễn Đức C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi

nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

Lương Đình Phương